

Số: 13/2026/HSST-QĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 09 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH
TRẢ HỒ SƠ ĐỂ ĐIỀU TRA BỔ SUNG**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - HÀ NỘI.

Căn cứ Điều 45, 277 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 286/2026/TLST-HS ngày 30 tháng 07 năm 2026;

Xét thấy: Ngày 21/09/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, thành phố Hà Nội có công văn yêu cầu trả hồ sơ. Lý do: Quá trình giải quyết tin báo tách ra từ vụ án, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: G30 đối với vụ án đánh bạc. Đến nay đã khởi tố được 06 bị can về tội đánh bạc theo điều 321 BLHS. Các bị can đều liên quan trực tiếp hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc của bị can Nguyễn Việt D và Đặng Xuân C.

Theo các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can Đặng Xuân C đều khai thể hiện bị can Đặng Xuân C là người làm thuê được Quyết trả lương, giúp sức Quyết trong việc cho các khách hàng vay nặng lãi tiền theo chỉ đạo của Q, C thường xuyên gọi điện báo cáo Q việc công việc cho khách hàng vay nặng lãi tiền. Nên Q có thể liên quan đến hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc với C.

Theo biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của một số bị can trong vụ án này đều thể hiện Q biết việc C thực hiện hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc bằng hành vi ghi bán số lô, số đề nên Q đã giới thiệu cho một số người đến gặp C để đánh bạc mua, bán số lô, số đề.

Theo lời khai, bản cung của một số bị can và Phạm Ngọc T đều khai trùng lặp nhau nội dung các điện thoại di động sử dụng để đã nhắn tin đánh số lô, số đề với C khi bị phát hiện đều ném xuống sông hồng?.

Làm việc với cơ quan Viễn thông xem các tin nhắn điện thoại các bị can, các đối tượng đánh bạc nhắn tin đánh số lô, số đề xem có khôi phục được không? Để chứng minh nội dung đánh bạc, số lần đánh bạc.

Cần xem xét thêm những chứng cứ quan trọng đối với vụ án mà không thể bổ sung tại phiên tòa được, theo qui định tại khoản 1, Điều 280 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Trả hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: số: 286/2026/TLST-HS ngày 30 tháng 07 năm 2026 đối với các bị can:

1. **Đặng Xuân C**, sinh năm 1997; ĐKHKTT và chỗ ở khi bị bắt: Thôn La P, xã C, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do.
2. **Lê Đức Q**, sinh năm 1985; ĐKHKTT: Thôn La P, xã C, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do.
3. **Ngô Tiến M**, sinh năm 2001; ĐKHKTT và chỗ ở khi bị bắt: Thôn Phong C, xã V, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do.
4. **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1984; ĐKHKTT và chỗ ở khi bị bắt: Thôn Cam Đ, xã Q, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do.
5. **Phạm Quang K**, sinh năm 1980; ĐKHKTT và chỗ ở khi bị bắt: Thôn Phương C, xã C, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do.
6. **Lê Thị Thúy H**, sinh năm 1980; ĐKHKTT và chỗ ở khi bị bắt: Thôn V, xã C, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do.
7. **Nguyễn Thị H1**, sinh năm 1987; ĐKHKTT và chỗ ở khi bị bắt: Số nhà 3A, ngõ 179, phố K, phường K, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do.
8. **Đỗ Thế B**, sinh năm 1976; ĐKHKTT: Thôn La P1, xã C, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do.
9. **Phạm Hồng D**, sinh năm 1976; ĐKHKTT: Thôn La P1, xã C, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do.
10. **Đặng Hùng T**, sinh năm 2004; ĐKHKTT: Thôn La P2, xã C, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do.
11. **Phạm Thanh T1**, sinh năm 1991; ĐKHKTT: Thôn Liên M, xã Q, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do.
12. **Nguyễn Việt D1**, sinh năm 1988; ĐKHKTT: Thôn L, xã Q, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do.
13. **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1979; ĐKHKTT: Thôn Đông C, xã Q, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do.
14. **Nguyễn Xuân T2**, sinh năm 1991; ĐKHKTT: Thôn Y, xã V, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hà Nội.

Truy tố bị can Đặng Xuân C về tội: “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 2, Điều 201 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Truy tố bị can Lê Đức Q về tội: “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung

năm 2025.

Truy tố các bị can Đỗ Thế B, Phạm Hồng D, Ngô Tiến M, Phạm Quang K, Lê Thị Thuý H, Phạm Thanh T1, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Văn V, Nguyễn Việt D1 về tội “*Đánh bạc*” theo điểm b, khoản 2, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Truy tố các bị can Đặng Hùng T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Xuân T2 về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Cho Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hà Nội, đề điều tra bổ sung những vấn đề sau đây:

Tiếp tục điều tra mở rộng điều tra mở rộng vụ án theo yêu cầu của cơ quan Cảnh sát điều tra.

Tiến hành điều tra đấu tranh xem Lê Văn Q có phạm tội đánh bạc hay không?

Tiến hành đối chất giữa Lê Văn Q với Đặng Xuân C để làm rõ xem Q có hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc cùng C hay không?

Tiến hành đối chất Lê Văn Q với các bị can khác và những người liên quan khác trong vụ án xem Lê Văn Q có hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hay không?

Đấu tranh làm rõ xem tại sao tất cả các bị can đều khai các điện thoại di động sử dụng để nhắn tin đánh số lô, số đề khi bị cơ quan điều tra phát hiện các bị can đều khai giống nhau là ném bỏ xuống sông hồng?

Làm việc với cơ quan Viễn thông xem các tin nhắn điện thoại các bị can, các đối tượng đánh bạc sau khi nhắn tin đánh số lô, số đề xong thì thu hồi tin nhắn xem có khôi phục lại được tin nhắn đã thu hồi không? Để chứng minh nội dung đánh bạc, số lần đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề?

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 9 - Hà Nội
- (kèm hồ sơ vụ án);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Thương